

Số: 19/KH-CSĐTNMT

Sơn La, ngày 24 tháng 01 năm 2024

## KẾ HOẠCH Thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định 130/2020/NĐCP ngày 30/10/2020 của Chính phủ Về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thực hiện Kế hoạch số 12/KH-SLĐTBXH ngày 16/01/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024. Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 với những nội dung sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đảm bảo theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng chống tham nhũng nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, tư tưởng và hành động của viên chức, người lao động trong việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình; kiểm soát có hiệu quả tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; từng bước ngăn chặn đẩy lùi tham nhũng.

#### 2. Yêu cầu

- Xác định công tác phòng chống tham nhũng là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt, được thực hiện thường xuyên, liên tục, đồng bộ và kiên quyết gắn liền với các hoạt động của đơn vị.

- Triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó xác định phòng ngừa là

chính. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng chống tham nhũng tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí, hành động để toàn thể viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý nhận thức đúng và chấp hành thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng.

- Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực nhằm phát hiện kịp thời, ngăn chặn những hành vi tham nhũng để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG TÁC PCTN, TC NĂM 2024**

### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.**

- Tiếp tục tập trung và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận, Quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, kịp thời tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền tại đơn vị trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

*(Có danh mục các văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo)*

- Hình thức tuyên truyền: Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Cơ sở, loa phát thanh của Cơ sở, quán triệt, triển khai thông qua các hội nghị, giao ban định kỳ, trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Cơ sở...

- Thời gian thực hiện: Năm 2024

### **2. Tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.**

#### *a) Công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị*

- Tiếp tục triển khai thực hiện công khai minh bạch trong việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp viên chức, người lao động về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ (quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng lương, bổ nhiệm, thăng hạng, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật,...), việc giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Hình thức công khai: công bố tại cuộc họp, niêm yết tại trụ sở, trên trang thông tin điện tử, cung cấp thông tin theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức có thẩm quyền,...

- Thời gian thực hiện: Năm 2024

#### *b) Xây dựng thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn*

- Chủ động rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn để kịp thời ban hành, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế tại đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc chấp hành các quy định về định mức,

tiêu chuẩn chế độ theo quy định tại Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 để kịp thời phát hiện hành vi, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng..

- Thời gian thực hiện: Năm 2024

*c) Thực hiện các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp*

- Tiếp tục triển khai thực hiện các quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (*những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm*) phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp của viên chức và người lao động theo quy định; đưa nội dung thực hiện Quy tắc ứng xử vào việc đánh giá viên chức, người lao động hằng năm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024

*d) Thực hiện các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích*

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích trong đội ngũ viên chức, người lao động tại Cơ sở.

- Tiến hành rà soát, phát hiện các tình huống xung đột lợi ích. Thực hiện xử lý kiên quyết, mạnh mẽ và dứt điểm các vụ việc có vi phạm trong việc xử lý các tình huống xung đột lợi ích, trách nhiệm trong việc để làm phát sinh các tình huống xung đột lợi ích (*nếu có*).

- Thời gian thực hiện: Năm 2024

*e) Chuyển đổi vị trí công tác trong đơn vị*

- Triển khai rà soát, ban hành kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; công khai danh mục vị trí, thời hạn chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức theo quy định theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

*g) Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt*

- Thực hiện tăng cường công tác cải cách hành chính, công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính để giải quyết, đơn giản hoá, rút ngắn thời gian giải quyết. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, phát hiện những bất cập để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và chuẩn hoá danh mục thủ tục hành chính.

- Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của đơn vị. Triển khai đơn giản hoá thủ tục hành chính gắn với ứng dụng khoa học công nghệ trong điều hành quản lý công việc nội bộ.

- Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản chi lương, thưởng và chi có tính chất thường xuyên phù hợp với quy định của pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

*h) Kế khai tài sản thu nhập.*

- Triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo theo quy định tại Luật phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Thường xuyên theo dõi việc kê khai tài sản và thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai; tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai tài sản. Xử lý nghiêm hành vi kê khai không trung thực, thực hiện tốt việc giải trình nguồn gốc của tài sản và thu nhập tăng thêm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

*i) Trách nhiệm giải trình*

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình quy định tại Chương II Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 (Khi có yêu cầu).

**3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của viên chức, người lao động, người đứng đầu các phòng chuyên môn, điểm vệ tinh trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực**

- Viên chức, người lao động thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về PCTN, TC gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

- Người đứng đầu các phòng chuyên môn, điểm vệ tinh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng chống tham nhũng. Kịp thời phát hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền các hành vi, vụ việc tham nhũng để xử lý nghiêm minh, triệt để. Nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

**4. Nâng cao năng lực và phát huy vai trò tham mưu về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực**

- Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ để chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực đặc biệt là việc phòng, chống, phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt” trong thực thi nhiệm vụ theo Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện các chủ trương của Đảng, các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý của các cấp ủy, cơ quan nhà

nước có thẩm quyền (nếu có).

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

## **5. Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực**

- Tổ chức kiểm tra và tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn thuộc cơ sở nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, thiếu trách nhiệm gây lãng phí tài sản nhà nước (nếu có) đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghiêm công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

**6. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác PCTN, TC; xác minh tài sản thu nhập của người có chức vụ quyền hạn; công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, thu hồi tài sản vi phạm do tham nhũng (nếu có).**

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng chuyên môn, điểm vệ tinh**

- Triển khai quán triệt, tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại mục 1, phần II của Kế hoạch này tới toàn thể viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý, phụ trách.

- Đôn đốc viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện, hành vi tham nhũng, tiêu cực, báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý các hành vi, vụ việc tham nhũng (nếu có).

### **2. Giao phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán**

- Chủ trì tham mưu tổ chức triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đảm bảo thời hạn theo quy định.

### **3. Giao Phòng Giáo dục dạy nghề, Tư vấn hoà nhập cộng đồng**

Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền các văn bản pháp luật phòng chống tham nhũng quy định tại mục 1, phần II của Kế hoạch này tuyên truyền hệ thống loa phát thanh, đồng thời gửi bản mềm về Phòng Tổ chức – Hành chính – Kế toán để đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cơ sở.

### **4. Các tổ chức đoàn thể phối hợp với lãnh đạo các phòng chuyên môn tiếp**

tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; phát huy tính chủ động tích cực tham gia phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của viên chức.

**5. Công đoàn Cơ sở chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Cơ sở theo chức năng nhiệm vụ được giao.**

Trên đây là Kế hoạch thực hiện triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh. Yêu cầu các phòng chuyên môn và toàn thể viên chức, người lao động nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Sở Lao động - TBXH(B/c);
- Ban Giám đốc Cơ sở (B/c);
- Các phòng chuyên môn, điểm vệ tinh;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, Hạng (01b).

**GIÁM ĐỐC**

**Đoàn Văn Tú**

## **DANH MỤC VĂN BẢN TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN**

*(Kèm theo Kế hoạch số 19/KH-CSĐTNMT ngày 24/01/2024 của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh)*

1. Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018.
2. Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
3. Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
4. Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.
5. Bộ luật Hình sự năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015.
6. Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-TTCTP ngày 18/10/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Thanh tra Chính phủ, quy định về quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Cơ quan thanh tra trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra.
7. Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
8. Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.
9. Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.
10. Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.
11. Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
12. Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

13. Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

14. Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

15. Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

16. Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. 17. Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

18. Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về những điều đảng viên không được làm.

19. Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 04/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

20. Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 17/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thanh tra vụ việc; phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, án kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

21. Quyết định 349-QĐ/TU ngày 17/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

22. Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 01/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. 23. Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/5/2017, số 125/KH-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

24. Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ với doanh nghiệp, công dân.



25. Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

26. Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 3/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

27. Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 29/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

28. Công văn số 2519, 2520/UBND-NC ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28/7/2021, Kế hoạch số 52KH/TU ngày 29/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

29. Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

30. Quy định 769-QĐ/TU ngày 18/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chỉ đạo định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

31. Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

32. Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

33. Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

34. Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 12/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

35. Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 08/11/2023 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

36. Quy định số 429-QĐ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh với Nhân dân.

37. Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo.

38. Các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo; các kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

---